TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 –ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26/2026/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 05 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 384/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Công Tơng Việt Nam (VietinBank).

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh Bình – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Ngọc Anh T – nhân viên quản lý nợ CVĐ của Ngân hàng TMCP Công Tơng Việt Nam – Chi nhánh Đ (theo văn bản ủy quyền số 156/UQ-CNSĐ-TH ngày 24/02/2024).

Bị đơn:

Bà Trần Thị L, sinh năm 1969.

Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: 23A Phạm Hữu Lầu, tổ 20, Khóm 3, Phường 1, thành phố Đ (nay là khóm Sa Giang, phường Đ), tỉnh Đồng Tháp.

(Ông Đ ủy quyền cho bà L theo văn bản ủy quyền ngày 05/12/2025).

Ông Ngô Chánh Phúc, sinh năm 1977.

Bà Tăng Thị Kim L, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: 47 Quốc lộ 80, tổ 9, khóm Hòa An, Phường 2, thành phố Đ (nay là phường Đ), tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phúc, bà L là bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 03 ĐT 848, khóm Tân Bình, phường Đ, tỉnh Đồng Tháp.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 27/11/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị L, ông Võ Văn Đ đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Công Tơng Việt Nam số tiền vốn và lãi tạm tính đến ngày 18/8/2025 là 16.598.806.757 đồng (Mười sáu tỷ, năm trăm chín mươi tám triệu, tám trăm lẻ sáu ngàn, bảy trăm năm mươi bảy đồng). Trong đó, tiền gốc là: 14.725.000.000 đồng và lãi 1.873.806.757 đồng;

- Bà Trần Thị L, ông Võ Văn Đ đồng ý tiếp tục trả lãi phát sinh trên dư nợ gốc từ ngày 19/8/2025 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho vay số K88.10.1031A/2019-HĐCV/NHCT724 ngày 11/12/2019; số TQT.22.0139/2022-HĐCVTL/NHCT724 ngày 07/7/2022; số PL01.23.0375/2023-HĐCVHM/NHCT724 ngày 11/12/2023.

- Công nhận hiệu lực hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số TQT.22.0139/2022-HĐBĐ/NHCT724 ngày 07/7/2022; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số P01.24.0154/2024/HĐBĐ/NHCT724 ngày 21/6/2024; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K88.19.1031/2019/HĐBĐ/NHCT724 ngày 07/12/2019 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K88.19.1031/2019/HĐBĐ-HD9SD9BS01/NHCT724 ngày 31/12/2021.

- Trường hợp, bà Trần Thị L, ông Võ Văn Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP Công Tơng Việt Nam được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số TQT.22.0139/2022-HĐBĐ/NHCT724 ngày 07/7/2022; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số P01.24.0154/2024/HĐBĐ/NHCT724 ngày 21/6/2024; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K88.19.1031/2019/HĐBĐ/NHCT724 ngày 07/12/2019 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K88.19.1031/2019/HĐBĐ-HD9SD9BS01/NHCT724 ngày 31/12/2021.

- Trường hợp, ông Đ, bà L không trả được nợ cho Ngân hàng thì ông Ngô Chánh Phúc, bà Tăng Thị Kim L đồng ý giao các thửa đất đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp số P01.24.0154/2024/HĐBĐ/NHCT724 ngày 21/6/2024; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K88.19.1031/2019/HĐBĐ/NHCT724 ngày 07/12/2019 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số

K88.19.1031/2019/HĐBĐ-HD9SD9BS01/NHCT724 ngày 31/12/2021 cho cơ quan có thẩm quyền phát mãi, kê biên để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thỏa thuận:

- Bà Trần Thị L tự nguyện nộp 31.299.701 đồng án phí dân sự sơ thẩm

- Ông Võ Văn Đ thuộc trường hợp là người cao tuổi, có đơn hợp lệ nên được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Công Tơng Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 62.299.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0008330 ngày 18/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Số tiền 1.200.000 đồng, ông Võ Văn Đ, bà Trần Thị L nộp để hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Công Tơng Việt Nam (Ngân hàng đã tạm ứng và chi xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 8;
- Phòng THADS Khu vực 8;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều